

# NGHIÊN CỨU VÀ ĐÁNH GIÁ VIỆC ỨNG DỤNG PHƯƠNG PHÁP FCO-IM VÀO MÔ HÌNH HOÁ THÔNG TIN CHO CÁC HỆ THỐNG LỚN Ở VIỆT NAM

RESEARCHING AND ASSESSING THE APPLICATION OF FCO-IM TO INFORMATION MODELING FOR  
LARGE SYSTEMS IN VIETNAM

Tác giả: Hoàng Thị Bích Ngọc\*

Tóm tắt bằng tiếng Việt:

FCO-IM (Fully communication oriented information modeling) là phương pháp mô hình thông tin theo hướng giao tiếp toàn diện. Đây là một phương pháp mới, ưu việt để xây dựng các mô hình thông tin khái niệm (conceptual information model). Các mô hình này có thể tự động chuyển thành các mô hình ERD, UML, các mô hình quan hệ hay đa hướng khác một cách dễ dàng thông qua công cụ FCO-IM bridge. Hiện nay, nó đang được các nhà phân tích trên thế giới lựa chọn và nó đã chứng minh giá trị thực tiễn của mình trong các dự án lớn tầm cỡ quốc tế. Tuy nhiên, ở Việt Nam phương pháp này vẫn còn rất mới mẻ và chưa được áp dụng. Trong bài báo này, tác giả đi sâu vào nghiên cứu phương pháp FCO-IM cũng như ứng dụng nó vào việc mô hình hóa thông tin cho hệ thống. Qua đó, tác giả đưa ra các đánh giá về khả năng ứng dụng phương pháp này để mô hình hóa các hệ thống lớn ở Việt Nam.

Từ khóa: *FCOIM; mô hình thông tin; Casetalk; biểu thức mẫu sự kiện; mẫu đối tượng; mẫu nhãn*

Tóm tắt bằng tiếng Anh:

FCO-IM is a full communication-oriented information modelling method. It is a new and powerful technique for building conceptual information models. Such models can be automatically transformed into ERM, UML, Relational or Dimensional models by FCO-IM Bridgetools. Currently, it has been chosen by many analysts and it has proven its practical value in big projects of international stature. However, it is still very new and has not been applicable in Vietnam. In this paper, the author goes deeply in researching the FCO-IM method as well as applying it to modelling an information system. Also, the author gives some assessment of the possibility of applying this method to modelling large systems in Vietnam.

Key words: *FCOIM; information modeling; Casetalk; fact type expression; object type; label type*